

Số: 64/2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 9 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án tổ chức bộ máy
và biên chế của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 4 phê chuẩn cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã;

Xét đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tại Tờ trình số 291/TT-KL ngày 09/6/2006 về việc đề nghị phê duyệt tổ chức bộ máy Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 217/TTr-SNV ngày 15/8/2006 về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổ chức bộ máy và biên chế của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang :

I- Vị trí, chức năng:

Chi cục Kiểm lâm là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn toàn tỉnh, đồng thời là cơ quan thực hiện trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật về quản lý bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh.

II- Nhiệm vụ:

- Nắm chắc tình hình tài nguyên rừng và việc quản lý bảo vệ rừng ở địa phương, tham mưu, đề xuất giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch bảo vệ rừng, phương án phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách chế độ, thể lệ quy định của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo vệ và phát triển rừng ở tỉnh.

- Trực tiếp chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm, các phòng chức năng, Đội Kiểm lâm cơ động, các Trạm kiểm soát lâm sản kiểm tra, kiểm soát việc bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, lưu thông, vận chuyển, kinh doanh lâm sản; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; xử lý các hành vi xâm hại tài nguyên rừng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

- Tổ chức quản lý, giáo dục cán bộ, công chức, hợp đồng lao động trong biên chế và công chức dự bị, có kế hoạch cụ thể để thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ trong toàn lực lượng. Quản lý tốt kinh phí, vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang bị kỹ thuật, phương tiện của ngành.

- Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ và phát triển rừng, tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng đến các hộ gia đình; phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng và bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng quần chúng bảo vệ rừng ở cơ sở.

- Tổ chức dự báo nguy cơ cháy rừng, hướng dẫn, kiểm tra các chủ rừng thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức chỉ huy lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ rừng khi rừng bị người khác xâm hại.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển vốn rừng, làm giàu rừng ở các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ sung yếu. Tham gia thực hiện các dự án trong nước và quốc tế trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ các nguồn gien động, thực vật rừng quý hiếm.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng phương án, kế hoạch quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn huyện, thị xã và chỉ đạo thực hiện tốt các phương án, kế hoạch đó.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra nội bộ trong lực lượng Kiểm lâm tỉnh về việc thi hành nhiệm vụ, quyền hạn đối với các đơn vị trực thuộc và cán bộ công chức Kiểm lâm. Xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

554

}

X - Xét thi đua khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng kịp thời để động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ và phát triển rừng.

- Quản lý tài chính, tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:

A- Về tổ chức bộ máy:

1- Lãnh đạo Chi cục:

Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và không quá hai (02) Phó Chi cục trưởng:

- Chi cục trưởng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Cục Kiểm lâm, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về mọi mặt công tác của Chi cục.

- Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các mặt hoạt động của Chi cục.

2- Các Tổ chức giúp việc Chi cục trưởng:

2.1. Văn phòng, gồm có:

- 01 Chánh Văn phòng;

- 01 Phó Văn phòng

- Các công chức, nhân viên thuộc các ngạch: Kế toán; văn thư, lưu trữ, phục vụ; lái xe.

2.2. Phòng Pháp chế- Thanh tra, gồm có:

- 01 Trưởng phòng;

- Các chuyên viên.

2.3. Phòng Quản lý bảo vệ rừng, gồm có:

- 01 Trưởng phòng;

- 01 Phó Trưởng phòng

- Các chuyên viên.

2.4. Đội Kiểm lâm cơ động, gồm có:

- 01 Đội trưởng;

- 01 Đội phó;

- Các Kiểm lâm viên.

2.5. Trạm Kiểm soát lâm sản đường sông, gồm có:

- 01 Trạm trưởng;
- Các Kiểm lâm viên.

2.6. Trạm Kiểm soát lâm sản đường bộ, gồm có:

- 01 Trạm trưởng;
- Các Kiểm lâm viên.

3. Các Hạt Kiểm lâm:

3.1. Các Hạt Kiểm lâm, gồm có:

- a. Hạt Kiểm lâm huyện Na Hang
- b. Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang
- c. Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá
- d. Hạt Kiểm lâm huyện Hàm Yên
- đ. Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn
- e. Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Dương
- g. Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Tân Trào
- h. Hạt Kiểm lâm thị xã Tuyên Quang.

3.2. Vị trí, chức năng các Hạt Kiểm lâm:

Hạt Kiểm lâm là đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện và Chi cục Kiểm lâm thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn huyện. Chịu sự quản lý, chỉ đạo của Chi cục Kiểm lâm và quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn.

Hạt Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

3.3. Nhiệm vụ:

- Tổ chức phân công công chức Kiểm lâm phụ trách địa bàn các xã bám sát địa bàn, chỉ đạo công chức Kiểm lâm địa bàn tích cực tham mưu cho cấp uỷ, Chính quyền địa phương xây dựng phương án quản lý bảo vệ rừng, phương án phòng cháy chữa cháy rừng, xây dựng lực lượng quần chúng bảo vệ rừng và tổ chức vận động nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đủ mạnh để thực hiện nhiệm vụ, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối làm việc.

- Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng nguyên tắc, quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, mẫu biểu xử lý vi phạm hành chính, búa dấu Kiểm lâm... đúng quy định.

557

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo.

(Riêng Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Tân Trào và Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang, ngoài việc thực hiện chức năng nhiệm vụ như Hạt Kiểm lâm các huyện còn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư vào khu rừng đặc dụng).

- Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, tài chính, tài sản và các trang thiết bị theo đúng quy định của Nhà nước.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm phân công.

3.3. Tổ chức bộ máy các Hạt kiểm lâm, gồm có:

- 01 Hạt trưởng;

- Phó Hạt trưởng (các Hạt Kiểm lâm có 01 Phó Hạt trưởng gồm Hạt Kiểm lâm: huyện Na Hang, Rừng đặc dụng Na Hang, huyện Hàm Yên, thị xã Tuyên Quang, Rừng đặc dụng Tân Trào; các Hạt Kiểm lâm có 02 Phó Hạt trưởng gồm các Hạt Kiểm lâm: huyện Chiêm Hoá, huyện Yên Sơn, huyện Sơn Dương).

- 01 kế toán;

- 01 văn thư kiêm thủ kho, thủ quỹ, phục vụ;

- 01 chuyên viên pháp chế;

- 01 cán bộ kỹ thuật;

- Các kiểm lâm viên.

B- Về biên chế:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng biên chế hàng năm.

2. Biên chế năm 2006: **239 người.**

3. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của Chi cục phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Giao trách nhiệm :

1. Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ quan phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 1804/QĐ-UB ngày 19/12/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Chi cục Kiểm lâm tỉnh.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH.**

Nơi nhận: *ST*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT; | Báo
- Thường trực Tỉnh ủy; | cáo
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, NV.(TT-30)



Handwritten signature of Lê Thị Quang

Lê Thị Quang